

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03/6/2025

**Về việc: "Tranh chấp về
hôn nhân và gia đình"**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hiệp

Bà Hoàng Thị Minh

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước: Ông Đoàn Lương Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 342/2024/TLST – HN&GD ngày 15/10/2024 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HN ngày 15/5/2025, giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 47, ấp 4, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt

****Bị đơn:*** Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 47, ấp 4, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/9/2024 và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là bà Phạm Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D kết hôn với nhau một

cách tự nguyện vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian chung sống, giữa bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D sống với nhau hạnh phúc đến năm 2022. Từ đầu năm 2023 đến nay thì giữa bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D sống với nhau không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do ông Dũng hay chơi bời, nhậu nhẹt, đập phá đồ đạc trong gia đình. Từ đầu năm 2023 đến nay thì vợ chồng sống ly thân với nhau, bà Phạm Thị H xác định tình cảm mà bà Phạm Thị H dành cho ông Nguyễn Hữu D đã thực sự hết và có yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hữu D.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D có 02 con chung tên là Nguyễn Hà Bảo N, sinh ngày 31/8/2011 và Nguyễn Hữu B, sinh ngày 17/11/2015. Bà Phạm Thị H yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Hà Bảo N, giao cháu Nguyễn Hữu B cho ông Nguyễn Hữu D nuôi dưỡng.

Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- *Tại bản tự khai ngày 08/4/2025, bị đơn là ông Nguyễn Hữu D trình bày*

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu D và bà Phạm Thị H kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng vẫn sống với nhau hạnh phúc bình thường. Tuy nhiên, từ khoảng 01 năm trở lại đây, vợ chồng sống không có hạnh phúc mà mâu thuẫn đã xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do bà Hà có tình cảm trai gái bên ngoài. Hiện tại, tình cảm mà ông Dũng dành cho bà Hà vẫn còn và không muốn ly hôn, trường hợp bà Hà cứ cương quyết xin ly hôn với ông Dũng thì ông Dũng cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Phạm Thị H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hữu D và bà Phạm Thị H có 02 con chung tên là Nguyễn Hà Bảo N, sinh ngày 31/8/2011 và Nguyễn Hữu B, sinh ngày 17/11/2015. Ông Nguyễn Hữu D đồng ý nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu B, giao cháu Nguyễn Hà Bảo N cho bà Phạm Thị H nuôi dưỡng.

Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn. Phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng

cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 89, 90 và 92 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H.

1. Về hôn nhân: Đề nghị tuyên xử cho bà Phạm Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Hữu D

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị giao cháu Nguyễn Hà Bảo N cho bà Phạm Thị H nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hữu B cho ông Nguyễn Hữu D nuôi dưỡng.

Không xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Về quan hệ pháp luật: Bà Phạm Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hữu D, yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là ông Nguyễn Hữu D có nơi cư trú tại: ấp 4, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về Thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D có đơn xin xét xử vắng mặt. áp dụng các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Yêu cầu của đương sự:

[1] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (*Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2000 do Ủy ban nhân dân xã Tây Lập ký cấp ngày 22/9/2000 – BL số 05*). Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ về điều kiện và thủ tục kết hôn được quy định tại các Điều 8 và 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Phạm Thị H xác định tình cảm mà bà Phạm Thị H dành cho ông Nguyễn Hữu D đã thực sự hết và có yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hữu D, ông Nguyễn Hữu D đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Phạm Thị H. Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu cứ duy trì cuộc hôn nhân giữa hai người thì cũng không có ý nghĩa gì mà chỉ làm khổ cho nhau. Vì vậy, bà Phạm Thị H yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hữu D là có căn cứ và được chấp nhận.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D có 02 con chung tên là Nguyễn Hà Bảo N, sinh ngày 31/8/2011 (Bản sao trích lục khai sinh số 46/TLKS-BS do UBND xã T ký ngày 10/02/2020 – BL số 04) và Nguyễn Hữu B, sinh ngày 17/11/2015 (Bản sao trích lục khai sinh số 45 do UBND xã T ký ngày 10/02/2020 – BL số 20). Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Hữu D thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hà Bảo N cho bà Phạm Thị H nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hữu B cho ông Nguyễn Hữu D nuôi dưỡng, không yêu cầu xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật, nguyện vọng của con trẻ, không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc, thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung: Các bên đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Phạm Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Hữu D.
2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Giao cháu Nguyễn Hà Bảo N, sinh ngày 31/8/2011 cho bà Phạm Thị H nuôi dưỡng.

Giao cháu Nguyễn Hữu B, sinh ngày 17/11/2015 cho ông Nguyễn Hữu D nuôi dưỡng.

Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc, thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phạm Thị H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phạm Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010610 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CCTHADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng